

CHI NHÁNH PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT  
KHU VỰC CAM LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cam Lâm, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ (ĐỢT 44: 16 TRƯỜNG HỢP) Dự án Khu đô thị mới Cam Lâm**

(Kèm theo Thông báo số: ...../TB-CNKVCL ngày ...../6/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm)

**I. TỔNG HỢP VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ:**

<b>1. Tổng số trường hợp phê duyệt:</b>	<b>16</b>	Trường hợp
<b>2. Tổng diện tích đất thu hồi:</b>	<b>33061,6</b>	m <sup>2</sup>
<i>Trong đó:</i>		
Diện tích đất nông nghiệp:	33061,6	m <sup>2</sup>
Diện tích đất phi nông nghiệp:	-	m <sup>2</sup>
Đất ở:	-	m <sup>2</sup>
Không phải đất ở:	33061,6	m <sup>2</sup>
<b>3. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: (3.1+ 3.2)</b>	<b>23.634.460.370</b>	đồng
<b>Bằng chữ: Hai mươi ba tỷ, sáu trăm ba mươi bốn triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn, ba trăm bảy mươi đồng</b>		
<b>3.1 Kinh phí bồi thường, hỗ trợ:</b>	<b>22.946.078.029</b>	đồng
<i>Trong đó:</i>		
Bồi thường đất:	17.565.633.995	đồng
Bồi thường công trình, vật kiến trúc:	169.059.884	đồng
Bồi thường cây trồng vật nuôi:	540.139.800	đồng
Các khoản hỗ trợ:	4.671.244.350	đồng
Chi phí chính lý giấy tờ đất sau thu hồi:		đồng
<b>3.2 Chi phí tổ chức thực hiện:</b>	<b>688.382.341</b>	đồng
<b>4. Về tái định cư (Kèm theo phương án tái định cư)</b>		
Tổng số trường hợp tái định cư:		trường hợp
Tổng số lô đất bố trí tái định cư:		lô
Tổng diện tích đất tái định cư:		m <sup>2</sup>

TT	Thông tin về chủ sử dụng	Thông tin về nhà, đất và các tài sản trên đất bị thu hồi							Hạng mục bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Tỷ lệBT, HT	Thành tiền (đồng)	Tổng số tiền (đồng)																															
1	<b>Họ và tên:</b> <b>Ông: Nguyễn Công Danh</b> <b>CCCD:056077009094</b> Năm sinh: 1977 Địa chỉ thường trú: Thôn Quang Đức, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa Hòa	<b>Chi tiết các thửa đất</b> Thôn Lập Định 3, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà <table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2">Bản đồ trích đo</th> <th colspan="2">Bản đồ địa chính</th> <th rowspan="2">Loại đất</th> <th rowspan="2">Vị trí</th> <th rowspan="2">TổngDT (m<sup>2</sup>)</th> <th rowspan="2">DTthu hồi (m<sup>2</sup>)</th> <th rowspan="2">DT còn lại (m<sup>2</sup>)</th> </tr> <tr> <th>Số tờ</th> <th>Số thửa</th> <th>Số tờ</th> <th>Số thửa</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>289</td> <td>123</td> <td>44</td> <td>115</td> <td>LUC</td> <td>Vị trí 1</td> <td>1251,7</td> <td>1251,7</td> <td>0</td> </tr> <tr> <td colspan="5" style="text-align: center;"><b>Cộng</b></td> <td></td> <td>1.251,7</td> <td>1.251,7</td> <td>0</td> </tr> </tbody> </table>							Bản đồ trích đo		Bản đồ địa chính		Loại đất	Vị trí	TổngDT (m <sup>2</sup> )	DTthu hồi (m <sup>2</sup> )	DT còn lại (m <sup>2</sup> )	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	289	123	44	115	LUC	Vị trí 1	1251,7	1251,7	0	<b>Cộng</b>						1.251,7	1.251,7	0	<b>1. BT về đất</b> Đất trồng lúa nước; 289/123; (Thôn Lập Định 3) - <i>Đủ điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.</i> - <i>Đơn giá bồi thường: Áp dụng Thông báo 306/TB-HĐTD ngày 07/05/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã Cam Lâm về kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án:</i> + <i>Bồi thường đất LUC từ 289 thửa 123 vị trí 1 (trong phạm vi 350m)</i>	m <sup>2</sup>	1251,7	600.250	100%	751.332.925	927.822.625
Bản đồ trích đo		Bản đồ địa chính		Loại đất	Vị trí	TổngDT (m <sup>2</sup> )	DTthu hồi (m <sup>2</sup> )	DT còn lại (m <sup>2</sup> )																																						
Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa																																											
289	123	44	115	LUC	Vị trí 1	1251,7	1251,7	0																																						
<b>Cộng</b>						1.251,7	1.251,7	0																																						
	<b>Số nhân khẩu:</b>	<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b> -							<b>2. Nhà, vật kiến trúc</b> - <i>Bồi thường thiệt hại công trình, vật kiến trúc trên đất theo QĐ 08/2026/QĐ-UBND ngày 22/01/2026, QĐ 12/2026/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và VB 2093/SXD-KTVLXD ngày 05/3/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa</i>																																					
		<b>Tỷ lệ phần trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b> -																																												
		<b>Các giấy tờ có liên quan:</b> - Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1880/GXN-PKT ngày 27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm. - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS06364, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Cam Lâm cấp ngày: 09/06/2022. - Biên bản kiểm kê số 192/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm. - Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp. - Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.							<b>3. Cây trồng</b> - <i>Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i>					<b>7.510.200</b>																																
									Lúa		1251,7	6.000	100%	7.510.200																																
									<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b> Đất trồng cây hàng năm - <i>Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.</i> - <i>Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:</i> + <i>Bồi thường đất LUC VT 1: 54.000 x 2,5 = 135.000 đồng/m<sup>2</sup>.</i>	m <sup>2</sup>	1251,7	135.000	100%	168.979.500																																
									<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b> - <i>Thu hồi 01 GCNQSDĐ số: CS06364</i>																																					

<b>2</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>							<b>1. BT về đất</b>				<b>804.919.180</b>	<b>1.009.749.880</b>		
	<b>Ông: Hoàng Đăng Huy</b>	Thôn Cừ Lợi 3, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà							Đất trồng lúa còn lại; m <sup>2</sup> 1870,6 430.300 100%				804.919.180			
	<b>CCCD:056099012403</b> Năm sinh: 1999 Địa chỉ thường trú: 51b Đường số 7, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	<b>Bản đồ trích đo</b>	<b>Bản đồ địa chính</b>		<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>TổngDT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DTthu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	- <i>Đủ điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.</i> - <i>Đơn giá bồi thường: Áp dụng Thông báo 306/TB-HĐTD ngày 07/05/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã Cam Lâm về kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án:</i> + <i>Bồi thường đất LUK từ 250 thửa 79 vị trí 2 (trong phạm vi 350m)</i>						
		<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>										<b>Số thửa</b>		
		250	79	250	853	LUK	Vị trí 2	1870,6	1870,6	0						
		<b>Cộng</b>														
	<b>Số nhân khẩu:</b>	<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>											-			
		<b>Tỷ lệ phần trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b>											-			
		<b>Các giấy tờ có liên quan:</b>							Không							
		- Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1887/GXN-PKT ngày 27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.							<b>3. Cây trồng</b>				<b>11.223.600</b>			
		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN16677, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Cam Lâm cấp ngày: 22/01/2026.							- <i>Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i>							
		- Biên bản kiểm kê số 191/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.							Lúa		1870,6	6.000	100%	11.223.600		
		- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp. - Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.							<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>				<b>193.607.100</b>			
									Đất trồng cây lâu năm	m <sup>2</sup>	1870,6	103.500	100%	193.607.100		
									- <i>Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.</i> - <i>Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:</i> + <i>Bồi thường đất LUK VT 2: 41.400 x 2,5 = 103.500 đồng/m2</i>							
									<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>							
									- <i>Thu hồi 01 GCNQSDD đất số: CN16677</i>							
<b>3</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>							<b>1. BT về đất</b>				<b>548.009.463</b>	<b>801.394.263</b>		
	<b>Ông: Nguyễn Công</b>	Thôn Lân Đình 3, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà							Đất trồng lúa còn lại; m <sup>2</sup> 1189,6 460.667 100%				548.009.463			

<b>Doanh</b>	Thôn Lập Định 3, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa								277/466; (Thôn Lập Định						
<b>CCCD:056079001213</b>	<b>Bản đồ trích đo</b>		<b>Bản đồ địa chính</b>		<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>TổngDT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DTthu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	3)					
Năm sinh: 1977	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>						- Dù điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.					
Địa chỉ thường trú:									- Đơn giá bồi thường: Áp dụng Thông báo 306/TB-HĐTD ngày 07/05/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã Cam Lâm về kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án:						
Thôn Lập Định 3, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	277	466	32	453	LUK	Vị trí 2	1189,6	1189,6	0	+ Bồi thường đất LUK từ 277 thửa 466 vị trí 1 (trong phạm vi 350m)					
Hòa	<b>Cộng</b>						1.189,6	1.189,6	0	<b>2. Nhà, vật kiến trúc</b>					
<b>Bà: Bùi Thị Ánh Nguyệt</b>	<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>								-						
<b>CCCD:054187004956</b>	<b>Tỷ lệ phần trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b>								-						
Năm sinh: 1987	<b>Các giấy tờ có liên quan:</b>								Không						
Địa chỉ thường trú:	- Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1882/GXN-PKT ngày 27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.								<b>3. Cây trồng</b>						
Thôn Lập Định 3, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS03495, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Cam Lâm cấp ngày: 27/10/2020.								- Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa						
<b>Số nhân khẩu:</b>	- Biên bản kiểm kê số 194/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.								Lúa		1189,6	6.000	100%	7.137.600	
	- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.								<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>						
	- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.								Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	1189,6	207.000	100%	246.247.200	
									- Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.						
									- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:						
									+ Bồi thường đất LUK VT 2: 41.400 x 5 = 207.000 đồng/m <sup>2</sup> .						
									<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>						
									- Thu hồi 01 GCNQSDĐĐ số: CS03495.						
<b>4</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>								<b>1. BT về đất</b>					
	<b>Ông: Trần Thanh</b>	Thôn Lập Định 3, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa								Đất trồng lúa còn lại;	m <sup>2</sup>	960,6	460.667	100%	442.516.720
	<b>Huy</b>									298/4; (Thôn Lập Định 3)					

CCCD:056203013877	<b>Bản đồ trích đo</b>				<b>Bản đồ địa chính</b>				<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>TổngDT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DTthu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	Đất trồng lúa còn lại;	m <sup>2</sup>	1189,8	600.250	100%	714.177.450
Năm sinh: 2003	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	289/352; (Thôn Lập Định 3)														
Địa chỉ thường trú: 26/11A Hoàng Diệu, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	298	4	298	63	LUK	Vị trí 2	960,6	960,6	0	Đất trồng lúa còn lại;	m <sup>2</sup>	2380,6	460.667	100%	1.096.663.860				
<b>Số nhân khẩu:</b>	295	58	295	43	LUK	Vị trí 1	2380,6	2380,6	0	295/58; (Thôn Lập Định 3)									
<b>Cộng</b>												4.531	4.531	0					
<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>														-					
<b>Tỷ lệ phần trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b>														-					
<b>Các giấy tờ có liên quan:</b>										- <i>Dù điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.</i>									
- Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1872/GXN-PKT ngày 27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.										- <i>Đơn giá bồi thường: Áp dụng Thông báo 306/TB-HĐTD ngày 07/05/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã Cam Lâm về kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án:</i>									
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN16437, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Cam Lâm cấp ngày: 19/01/2026.										+ <i>Bồi thường đất LUK từ 298 thửa 4 vị trí 2 (trong phạm vi 350m)</i>									
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN19172, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Cam Lâm cấp ngày: 01/04/2026.										+ <i>Bồi thường đất LUK từ 289 thửa 352 vị trí 1 (trong phạm vi 350m)</i>									
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN17745, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Cam Lâm cấp ngày: 12/02/2026.										+ <i>Bồi thường đất LUK từ 295 thửa 58 vị trí 2 (trong phạm vi 350m)</i>									
- Biên bản kiểm kê số 203/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.										<b>2. Nhà, vật kiến trúc</b>									
- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.										- <i>Bồi thường thiệt hại công trình, vật kiến trúc trên đất theo QĐ 08/2026/QĐ-UBND ngày 22/01/2026, QĐ 12/2026/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và VB 2093/SXD-KTVLXD ngày 05/3/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa</i>									
- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.										Không									
										<b>3. Cây trồng</b>									
										<b>27.186.000</b>									
										- <i>Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i>									
										Lúa		4.531	6.000	100%	27.186.000				
										<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>									
										<b>506.437.200</b>									
										Đất trồng cây hàng năm (tờ 289 thửa 352)	m <sup>2</sup>	1189,8	135.000	100%	160.623.000				
										Đất trồng cây hàng năm (tờ 298 thửa 4 và tờ 295 thửa 58)	m <sup>2</sup>	3341,2	103.500	100%	345.814.200				



		- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.				Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	523	135.000	100%	70.605.000								
		<p>- Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.</p> <p>- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:</p> <p>+ Bồi thường đất LUK VT 1: 54.000 x 2,5 = 135.000 đồng/m<sup>2</sup>.</p>																	
		<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>																	
		- Thu hồi 01 GCNQSDD đất số: CS03887																	
<b>6</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>							<b>1. BT về đất</b>			<b>2.988.529.038</b>	<b>3.903.520.793</b>						
	<b>Ông: Trần Thanh Huy</b>	Thôn Lập Định 1, thôn Lập Định 3, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa							Đất trồng lúa nước;			m <sup>2</sup>	802,1	600.250	100%	481.460.525			
	<b>CCCD:056203013877</b>	<b>Bản đồ trích đo</b>		<b>Bản đồ địa chính</b>		<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Tổng DT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT thu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	277/204; (Thôn Lập Định 1)								
	Năm sinh: 2003	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>						Đất trồng lúa nước;			m <sup>2</sup>	863,7	600.250	100%	518.435.925	
	Địa chỉ thường trú:	Số tờ		Số thửa		LUC	Vị trí 1	802,1	802,1	0	277/205; (Thôn Lập Định 1)								
	26/11A Hoàng Diệu,	277	204	277	194						Đất trồng lúa nước;			m <sup>2</sup>	727,9	600.250	100%	436.921.975	
	phường Nam Nha Trang,	277	205	277	193	LUC	Vị trí 1	863,7	863,7	0	258/409; (Thôn Lập Định 1)								
	tỉnh Khánh Hòa	<b>Số nhân khẩu:</b>	258	453	258	560	LUK	Vị trí 1	712,7	712,7	0	Đất trồng lúa còn lại;			m <sup>2</sup>	712,7	600.250	100%	427.798.175
		258	409	258	562	LUC	Vị trí 1	727,9	727,9	0	258/453; (Thôn Lập Định 1)								
		295	44	295	32	LUK	Vị trí 1	1112,7	1112,7	0	Đất trồng lúa còn lại;			m <sup>2</sup>	1112,7	600.250	100%	667.898.175	
		295	28	295	23	LUK	Vị trí 2	989,9	989,9	0	295/44; (Thôn Lập Định 3)								
		<b>Cộng</b>						5209	5209	0	Đất trồng lúa còn lại;			m <sup>2</sup>	989,9	460.667	100%	456.014.263	
		<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>							-										
		<b>Tỷ lệ nhân trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b>							-										



		(STT 21, Mục C, PL kèm theo QĐ08/2026)					
		<b>3. Cây trồng</b>				<b>170.788.600</b>	
		<i>- Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i>					
		Lúa		3543,2	6.000	100%	21.259.200
		Thửa 205: Xoài ghép - Loại A ( Trong mật độ quy định 400 cây/ha, 12 cây chiếm 300 m2)	cây	12	2.400.000	100%	28.800.000
		Xoài ghép - Loại B ( Trong mật độ quy định 400 cây/ha, 22 cây chiếm 550 m2)	cây	22	1.931.000	100%	42.482.000
		Xoài ghép - Loại C ( Ngoài mật độ quy định )	cây	8	1.533.000	80%	9.811.200
		Thửa 204: Xoài ghép - Loại A ( Trong mật độ quy định 400 cây/ha, 11 cây chiếm 275 m2)	cây	11	2.400.000	100%	26.400.000
		Xoài ghép - Loại B ( Trong mật độ quy định 400 cây/ha, 18 cây chiếm 450 m2)	cây	18	1.931.000	100%	34.758.000
		Xoài ghép - Loại C ( Trong mật độ quy định 400 cây/ha, 3 cây chiếm 75 m2)	cây	3	1.533.000	100%	4.599.000



		27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.								<b>3. Cây trồng</b>	<b>5.417.400</b>				
		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN13398 được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Cam Lâm cấp ngày 14/11/2025.								- Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa					
		- Biên bản kiểm kê số 212/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.								Lúa	902,9	6.000	100%	5.417.400	
		- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.								<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>				<b>243.783.000</b>	
		- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.								Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	902,9	270.000	100%	243.783.000
										- Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.					
										- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:					
										+ Bồi thường đất LUC VT 1: 54.000 x 5 = 270.000 đồng/m <sup>2</sup>					
										<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>					
										- Thu hồi 01 GCNQSDD đất số: CN 13398					
<b>8</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>								<b>1. BT về đất</b>				<b>896.113.225</b>	<b>1.106.612.125</b>
	<b>Ông: Lê Văn Tuấn</b>	Thôn Lập Định 1, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa								Đất trồng lúa nước;	m <sup>2</sup>	1492,9	600.250	100%	896.113.225
	<b>CCCD:056072000649</b>									258/344; (Thôn Lập Định 1)					
	Năm sinh: 1972	<b>Bản đồ trích đo</b>	<b>Bản đồ địa chính</b>	<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>TổngDT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DTthu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	- Đủ điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.						
	Địa chỉ thường trú:	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa				- Đơn giá bồi thường: Áp dụng Thông báo 306/TB-HĐTD ngày 07/05/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã Cam Lâm về kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án:						
	Bãi Giếng Bắc, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	258	344	258	320	LUC	Vị trí 1	1492,9	1492,9	0	+ Bồi thường đất LUC tờ 258 thửa 344 vị trí 1 (trong phạm vi 350m)				
	<b>Số nhân khẩu:</b>	<b>Cộng</b>						1.492,9	1.492,9	0					
		<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>							<b>-</b>						
		<b>Tỷ lệ phần trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b>							<b>-</b>						
		<b>Các giấy tờ có liên quan:</b>													
		- Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1898/GXN-PKT ngày 27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.							Không						
		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN19566, được Chi							<b>3. Cây trồng</b>			<b>8.957.400</b>			
									- Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày						

		nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai Cam Lâm cấp ngày: 10/04/2026.							4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa							
		- Biên bản kiểm kê số 214/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.							Lúa		1492,9	6.000	100%	8.957.400		
		- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.							<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>					<b>201.541.500</b>		
		- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.							Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	1492,9	135.000	100%	201.541.500		
		- Hộ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.														
		- Hộ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:														
		+ Bồi thường đất LUC VT 1: 54.000 x 2,5 = 135.000 đồng/m <sup>2</sup> .														
		<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>														
		- Thu hồi 01 GCNQSDĐ số: CN19566.														
<b>9</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>							<b>1. BT về đất</b>					<b>501.088.700</b>	<b>618.795.500</b>	
	<b>Hộ ông: Nguyễn Sơn</b>	Thôn Lập Định 1, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa							Đất trồng lúa nước;	m <sup>2</sup>	834,8	600.250	100%	501.088.700		
	<b>CCCD:056061005439</b>								258/176; (Thôn Lập Định 1)							
	Năm sinh: 1961	<b>Bản đồ trích đo</b>		<b>Bản đồ địa chính</b>		<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>TổngDT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DTthu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	- Đủ điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024. - Đơn giá bồi thường: Áp dụng Thông báo 306/TB-HĐTD ngày 07/05/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã Cam Lâm về kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án: + Bồi thường đất LUC từ 258 thửa 176 vị trí 1 (trong phạm vi 350m)					
	Địa chỉ thường trú: Thôn Lam Sơn, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>											
	<b>Bà: Trần Thị Kim Hiền</b>	258	176	13	145	LUC	Vị trí 1	834,8	834,8	0						
	<b>CCCD:052164004130</b>	<b>Cộng</b>							834,8	834,8	0					
	Năm sinh: 1964	<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>							<b>2. Nhà, vật kiến trúc</b>							
	Địa chỉ thường trú: Thôn Bãi Giếng 2, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa								- Bồi thường thiệt hại công trình, vật kiến trúc trên đất theo QĐ 08/2026/QĐ-UBND ngày 22/01/2026, QĐ 12/2026/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và VB 2093/SXD-KTVLXD ngày 05/3/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa							
	<b>Số nhân khẩu:</b>	- Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1896/GXN-PKT ngày 27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.							Không							
		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS07388, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại huyện Cam Lâm cấp ngày:							<b>3. Cây trồng</b>					<b>5.008.800</b>		
		- Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số														

		11/10/2022.								32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa					
		- Biên bản kiểm kê số 215/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.								Lúa		834,8	6.000	100%	5.008.800
		- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.								<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>				<b>112.698.000</b>	
		- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.								Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	834,8	135.000	100%	112.698.000
										- Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.					
										- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:					
										+ Bồi thường đất LUC VT 1: 54.000 x 2,5 = 135.000 đồng/m <sup>2</sup> .					
										<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>					
										- Thu hồi 01 GCNQSDĐ số: CS07388					
<b>10</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>								<b>1. BT về đất</b>				<b>729.183.700</b>	<b>1.276.760.579</b>
	<b>Bà: Phan Thị Ngọc</b>	Thôn Lập Định 1, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà							Đất trồng lúa nước;	m <sup>2</sup>	1214,8	600.250	100%	729.183.700	
	<b>Hiện</b>								256/123; (Thôn Lập Định						
	<b>CCCD:05618000597</b>	<b>Bản đồ trích đo</b>	<b>Bản đồ địa chính</b>		<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Tổng DT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT thu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	1)					
	Năm sinh: 1980	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>					- Dù điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.					
	Địa chỉ thường trú:									- Đơn giá bồi thường: Áp dụng Thông báo 306/TB-HĐTD ngày 07/05/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã Cam Lâm về kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án:					
	TDP Bãi Giếng 1, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	256	123	256	108	LUC	Vị trí 1	1214,8	1214,8	0	+ Bồi thường đất LUC tờ 256 thửa 123 vị trí 1 (trong phạm vi 350m)				
	<b>Số nhân khẩu:</b>	<b>Cộng</b>						1.214,8	1.214,8	0	<b>2. Nhà, vật kiến trúc</b>				
		<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>											<b>96.889.879</b>		
		<b>Tỷ lệ phần trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b>											- Bồi thường thiệt hại công trình, vật kiến trúc trên đất theo QĐ		
		<b>Các giấy tờ có liên quan:</b>											08/2026/QĐ-UBND ngày 22/01/2026, QĐ 12/2026/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và VB 2093/SXD-KTVLXD ngày 05/3/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa		
		- Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1895/GXN-PKT ngày 27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.							Hàng rào móng bê tông,	m dài	189	385.977	103%	75.138.143	
		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CH04299, được UBND huyện Cam Lâm cấp ngày: 08/10/2012.							cọc BTCT, rào kẽm gai, cao					tăng 3% do cọc	
		- Biên bản kiểm kê số 216/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi							o					bê tông cốt thép	
									1,5m. Rào (5 dây) (STT						
									12.1, Mục C, PL kèm theo						
									QĐ08/2026)						

	nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.	Kè tường xây đá chẻ (0,2 X	m <sup>3</sup>	5,472	3.975.098	100%	21.751.736	
	- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.	1,6 X 17,1) (STT 49, Mục						
	- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.	C, PL kèm theo						
		QĐ08/2026)						
		<b>3. Cây trồng</b>					<b>122.691.000</b>	
		<i>- Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i>						
		Diện tích đất trồng cây		-	-	0%	-	
		bằng diện tích đất thu hồi =						
		1.214,8 m2						
		Xoài ghép - Loại A ( Trong	cây	45	2.400.000	100%	108.000.000	
		mật độ quy định 400						
		cây/ha, 45 cây chiếm 1125						
		m2)						
		Xoài ghép - Loại B ( Trong	cây	2	1.931.000	100%	3.862.000	
		mật độ quy định 400						
		cây/ha, 2 cây chiếm 50						
		m2)						
		Xoài ghép - Loại C ( Trong	cây	1	1.533.000	100%	1.533.000	
		mật độ quy định 400						
		cây/ha, 1 cây chiếm 39,8						
		m2)						
		Tre (giống tre nhà) Loại A	cây	47	96.000	100%	4.512.000	
		Tre (giống tre nhà) Loại B	cây	35	80.000	100%	2.800.000	
		Tre (giống tre nhà) Loại C	cây	31	64.000	100%	1.984.000	
		<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>					<b>327.996.000</b>	
		Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	1214,8	270.000	100%	327.996.000	
		<i>- Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.</i>						
		<i>- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13</i>						

										Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa: + Bồi thường đất LUC VT 1: 54.000 x 5 = 270.000 đồng/m <sup>2</sup> .			
										<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>			
										- Thu hồi 01 GCNQSDĐ số: CH04299.			
<b>11</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>					<b>1. BT về đất</b>				<b>798.152.425</b>	<b>1.165.149.625</b>	
	<b>Bà: Bùi Thị Oanh</b>	Thôn Lập Định 1, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà					Đất trồng lúa nước; 277/10; m <sup>2</sup> 1329,7 600.250 100%				798.152.425		
	<b>CCCD:056174000897</b>	(Thôn Lập Định 1)											
	Năm sinh: 1974	- Điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.											
	Địa chỉ thường trú:	- Đơn giá bồi thường: Áp dụng Thông báo 306/TB-HĐTD ngày 07/05/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã Cam Lâm về kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án:											
	Thôn Lập Định 1, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	<b>Bản đồ trích đo</b>	<b>Bản đồ địa chính</b>		<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Tổng DT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT thu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	+ Bồi thường đất LUC từ 277 thửa 10 vị trí 1 (trong phạm vi 350m)			
		<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>						<b>Số thửa</b>			
		277	10	277	7	LUC	Vị trí 1	1329,7	1329,7	0			
	<b>Số nhân khẩu:</b>	<b>Cộng</b>					<b>2. Nhà, vật kiến trúc</b>						
		<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>					- Bồi thường thiệt hại công trình, vật kiến trúc trên đất theo QĐ 08/2026/QĐ-UBND ngày 22/01/2026, QĐ 12/2026/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và VB 2093/SXD-KTVLXD ngày 05/3/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa						
		<b>Tỷ lệ phần trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b>											
		<b>Các giấy tờ có liên quan:</b>					Không						
		- Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1894/GXN-PKT ngày 27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.					<b>3. Cây trồng</b>				<b>7.978.200</b>		
		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN15888, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai Cam Lâm cấp ngày: 24/11/2025.					- Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa						
		- Biên bản kiểm kê số 217/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.					Lúa		1329,7	6.000	100%	7.978.200	
		- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.					<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>				<b>359.019.000</b>		
		- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.					Đất trồng cây hàng năm				m <sup>2</sup> 1329,7 270.000 100%	359.019.000	
							- Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.						
							- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng						



										<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>	<b>56.119.500</b>					
										Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	415,7	135.000	100%	56.119.500	
										- <i>Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.</i>						
										- <i>Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:</i>						
										+ <i>Bồi thường đất LUC VT 1: 54.000 x 2,5 = 135.000 đồng/m<sup>2</sup></i>						
										<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>						
										- <i>Thu hồi 01 GCNQSD đất số: CN19055</i>						
<b>13</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>								<b>1. BT về đất</b>	<b>2.097.516.996</b>	<b>2.589.719.796</b>				
	<b>Bà: Trần Thị Thanh Bình</b>	Thôn Lập Định 3, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà								Đất trồng lúa nước;	m <sup>2</sup>	1355,9	600.870	100%	814.719.633	
	<b>CCCD:035172003382</b>	<b>Bản đồ trích đo</b>	<b>Bản đồ địa chính</b>	<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>TổngDT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DTthu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	277/249; (Thôn Lập Định 3)							
	<b>Năm sinh: 1972</b>								<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	Đất trồng lúa nước;	m <sup>2</sup>	478,1	600.870
	<b>Địa chỉ thường trú:</b>								289/245; (Thôn Lập Định 3)							
	<b>TDP 3, phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng</b>	277	249	277	255	LUC	Vị trí 1	1355,9	1355,9	0	Đất trồng lúa nước;					
	<b>Số nhân khẩu:</b>	289	245	44	221	LUC	Vị trí 1	478,1	478,1	0	289/173; (Thôn Lập Định 3)					
		289	173	44	161	LUC	Vị trí 1	1656,8	1656,8	0	Đất trồng lúa nước;					
		<b>Cộng</b>						3.490,8	3.490,8	0	- <i>Đủ điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.</i>					
		<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>								-						
		<b>Tỷ lệ phần trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b>								-						
		<b>Các giấy tờ có liên quan:</b>														
		- Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1891/GXN-PKT ngày 27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.														
		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN9482, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai Cam Lâm cấp ngày: 28/08/2025.														
		<b>2. Nhà, vật kiến trúc</b>														
		- <i>Bồi thường thiệt hại công trình, vật kiến trúc trên đất theo QĐ 08/2026/QĐ-UBND ngày 22/01/2026, QĐ 12/2026/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và VB 2093/SXD-KTVLXD ngày 05/3/2026 của Sở</i>														

		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN6356, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai Cam Lâm cấp ngày: 28/05/2025.								Xây dựng tỉnh Khánh Hòa					
		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN5308, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai Cam Lâm cấp ngày: 05/05/2025.								Không					
		- Biên bản kiểm kê số 219/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.								<b>3. Cây trồng</b>	<b>20.944.800</b>				
		- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.								- Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa					
		- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.								Lúa	m <sup>2</sup>	3490,8	6.000	100%	20.944.800
										<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>	<b>471.258.000</b>				
										Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	3490,8	135.000	100%	471.258.000
										- Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.					
										- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:					
										+ Bồi thường đất LUC VT 1: 54.000 x 2,5 = 135.000 đồng/m <sup>2</sup>					
										<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>					
										- Thu hồi 03 GCNQSD đất số: CN9482; CN6356; CN5308					
<b>14</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>								<b>1. BT về đất</b>	<b>241.600.625</b>	<b>298.353.125</b>			
	<b>Bà: Hồ Thị Hoa</b>	Thôn Lập Định 2, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà								Đất trồng lúa còn lại;	m <sup>2</sup>	402,5	600.250	100%	241.600.625
	<b>CCCD:040184003147</b>									294/114; (Thôn Lập Định					
	Năm sinh: 1984		<b>Bản đồ trích đo</b>	<b>Bản đồ địa chính</b>	<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Tổng DT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT thu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	- Đủ điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.					
	Địa chỉ thường trú:		<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>				- Đơn giá bồi thường: Áp dụng Thông báo 306/TB-HĐTD ngày 07/05/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã Cam Lâm về kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án:					
	TDP 3, phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng									+ Bồi thường đất LUK tờ 294 thửa 114 vị trí 1 (trong phạm vi 350m)					
	<b>Số nhân khẩu:</b>		294	114	50	71	LUK	Vị trí 1	402,5	402,5	0				
			<b>Cộng</b>						402,5	402,5	0				
		<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>								<b>2. Nhà, vật kiến trúc</b>					
										- Bồi thường thiệt hại công trình, vật kiến trúc trên đất theo QĐ 08/2026/QĐ-UBND ngày 22/01/2026, QĐ 12/2026/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và VB 2093/SXD-KTVLXD ngày 05/3/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa					
		<b>Tỷ lệ phần trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b>								Không					
		<b>Các giấy tờ có liên quan:</b>													
		- Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1887/GXN-PKT ngày													

		27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.							<b>3. Cây trồng</b>	<b>2.415.000</b>				
		- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN7140, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai Cam Lâm cấp ngày: 17/06/2025.							- <i>Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa</i>					
		- Biên bản kiểm kê số 220/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.							Lúa	402,5	6.000	100%	2.415.000	
		- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.							<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>				<b>54.337.500</b>	
		- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.							Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	402,5	135.000	100%	54.337.500
									- <i>Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.</i>					
									- <i>Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:</i>					
									+ <i>Bồi thường đất LUK VT 1: 54.000 x 2,5 = 135.000 đồng/m2</i>					
									<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>					
									- <i>Thu hồi 01 GCNQSDĐ đất số: CN7140</i>					
<b>15</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>							<b>1. BT về đất</b>				<b>3.350.431.092</b>	<b>4.146.824.592</b>
	<b>Bà: Hoàng Thị Kiều Loan</b>	Thôn Lập Định 3, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà							Đất trồng lúa còn lại;	m <sup>2</sup>	1964,7	460.667	100%	905.072.455
	<b>CCCD:062169002761</b>		<b>Bản đồ trích đo</b>	<b>Bản đồ địa chính</b>	<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>TổngDT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DTthu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	294/193; (Thôn Lập Định 3)				
	Năm sinh: 1969		<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>				Đất trồng lúa còn lại;				
	Địa chỉ thường trú:									294/194; (Thôn Lập Định 3)				
	243 Lê Quang Định, Khu Phố 3, phường Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh		294	193	294	137	LUK	Vị trí 2	1964,7	1964,7	0	Đất trồng lúa còn lại;		
			294	194	294	138	LUK	Vị trí 2	1260,9	1260,9	0	295/16; (Thôn Lập Định 3)		
			295	16	295	15	LUK	Vị trí 2	990,2	990,2	0	Đất trồng lúa còn lại;		
	<b>Số nhân khẩu:</b>		295	17	295	16	LUK	Vị trí 2	708,5	708,5	0	295/17; (Thôn Lập Định 3)		
			294	378			LUK	Vị trí 2	490,8	490,8	0			
			294	403	294	294	LUK	Vị trí 2	366,8	366,8	0			



		- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.	Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	7.273	103.500	100%	752.755.500					
			- Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau. - Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13 Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa: + Bồi thường đất LUK VT 2: 41.400 x 2,5 = 103.500 đồng/m <sup>2</sup>										
			<b>5. Thu hồi chính lý GCNQSD đất</b>										
			- Thu hồi 07 GCNQSD đất số: CN18287; CN18286; CN2290; CN2289; CN2288; CN2287; CN5207.										
<b>16</b>	<b>Họ và tên:</b>	<b>Chi tiết các thửa đất</b>	<b>1. BT về đất</b>						<b>520.369.443</b>	<b>829.766.643</b>			
	<b>Ông: Trần Văn Trí</b>	Thôn Lập Định 3, Xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	Đất trồng lúa còn lại;						m <sup>2</sup>	1129,6	460.667	100%	520.369.443
	<b>CCCD:054073002186</b>		<b>Bản đồ trích đo</b>	<b>Bản đồ địa chính</b>		<b>Loại đất</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Tổng DT (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT thu hồi (m<sup>2</sup>)</b>	<b>DT còn lại (m<sup>2</sup>)</b>	294/425; (Thôn Lập Định 3)		
	Năm sinh: 1973		<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>	<b>Số tờ</b>	<b>Số thửa</b>					- Đủ điều kiện bồi thường về đất theo Điều 95 Luật Đất đai năm 2024.		
	Địa chỉ thường trú:		294	425	50	310	LUK	Vị trí 2	1129,6	1129,6	0	- Đơn giá bồi thường: Áp dụng Thông báo 306/TB-HĐTD ngày 07/05/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã Cam Lâm về kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án:	
	Thôn Lập Định 3, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa		<b>Cộng</b>						1.129,6	1.129,6	0	+ Bồi thường đất LUK tờ 294 thửa 425 vị trí 2 (trong phạm vi 350m)	
	<b>Bà: Mai Thị Lượng</b>	<b>Tổng DT đất nông nghiệp đang sử dụng (m<sup>2</sup>):</b>							-	<b>2. Nhà, vật kiến trúc</b>			
	<b>CCCD:052172036910</b>								-	- Bồi thường thiệt hại công trình, vật kiến trúc trên đất theo QĐ 08/2026/QĐ-UBND ngày 22/01/2026, QĐ 12/2026/QĐ-UBND ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và VB 2093/SXD-KTVLXD ngày 05/3/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa			
	Năm sinh: 1972	<b>Tỷ lệ phần trăm đất nông nghiệp bị thu hồi:</b>							-	Không			
	Địa chỉ thường trú:	<b>Các giấy tờ có liên quan:</b>							3. Cây trồng				
	Thôn Lập Định 3, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	- Giấy xác nhận nguồn gốc sử dụng đất số 1892/GXN-PKT ngày 27/05/2026 của Phòng Kinh tế xã Cam Lâm.							- Bồi thường thiệt hại cây trồng trên đất theo QĐ 35/2026/QĐ-UBND ngày 4/5/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa và quy định một số nội dung, hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Điều 11 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa				
	<b>Số nhân khẩu:</b>	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN10199, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai tại huyện Cam Lâm cấp ngày: 25/07/2024.							Xoài ghép - Loại A				
		- Biên bản kiểm kê số 222/BBKK ngày 25/05/2026 của Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Cam Lâm.							cây	18	2.400.000	100%	43.200.000
		- Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.							Xoài ghép - Loại B				
		- Hiện sử dụng ổn định, không tranh chấp.							cây	12	1.931.000	100%	23.172.000
									Xoài ghép - Loại C				
									cây	6	1.533.000	100%	9.198.000

			<b>4. Các chính sách hỗ trợ</b>				<b>233.827.200</b>	
			Đất trồng cây hàng năm	m <sup>2</sup>	1129,6	207.000	100%	233.827.200
			- Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất sẽ được xem xét phê duyệt bổ sung sau.					
			- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1 Điều 13					
			Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 29/8/2024, sửa đổi, bổ sung bởi khoản					
			10 Điều 2 Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh					
			Khánh Hòa và Điều 9 Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 29/4/2026. Đơn giá					
			hỗ trợ theo Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng					
			nhân dân tỉnh Khánh Hòa:					
			+ Bồi thường đất LUK VT 2: 41.400 x 5 = 207.000 đồng/m <sup>2</sup> .					

**NGƯỜI LẬP**

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Đại Hành**

**Nguyễn Thanh Chương**